

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 129/2021/HSST

Ngày: 18/05/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2021/HSST ngày 16 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T – sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 18, phường B, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình C; Con bà: Nguyễn Thị L; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự, 02 tiền án.

- 03 Tiền sự:

+ Ngày 07/7/2010, Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích (hết thời hiệu);

+ Ngày 15/2/2011, Công an thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng (hết thời hiệu);

+Ngày 20/8/2020, Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa hết thời hiệu).

- 02 Tiền án :

+ Ngày 28/4/2008, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản (Xóa án tích) ;

+ Ngày 22/6/2011, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng 02 ngày về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Xóa án tích).

Danh chỉ bản số 75 lập ngày 17/1/2021 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 08/1/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h45' ngày 08/01/2021, tại khu vực trước cửa số 53 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, tổ công tác công an phường Quỳnh Mai phát hiện Nguyễn Đình T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 gói giấy màu trắng, mỗi gói có kích thước khoảng (0,5x1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận là ma túy heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở Công an để xác minh, làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động Nokia 130 màu cam đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định Quyết định số 98 ngày 09/01/2021 trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Đình T.

Tại Bản kết luận giám định số 647/KLGD-PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,130 gam”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình T khai nhận: Khoảng 19h15' ngày 08/01/2021, Nguyễn Đình T đang đứng ở khu vực Cổng bệnh viện Thanh Nhàn, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì K (không xác định

được nhân thân, lai lịch) là bạn xã hội mới quen của T. K trả T 200.000 đồng là tiền K mượn T từ trước. Sau đó, K rủ T góp tiền để mua ma túy về cùng nhau sử dụng rồi đưa cho T 300.000 đồng. T đồng ý và lấy 200.000 đồng K vừa trả để góp vào số tiền 300.000 đồng K đưa để đi mua ma túy về cho cả hai cùng sử dụng. Sau đó, T đi bộ đến khu vực đầu phố Chùa Quỳnh, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông tên là M (không xác định được nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ trở về khu vực cổng Bệnh viện Thanh Nhàn gặp K để cùng sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác kiểm tra bắt giữ như trên.

Đối với nam thanh niên tên là K: T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của K. Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm T nhận tiền của K, kết quả T chỉ xác định được địa điểm nhận tiền của K tại khu vực cổng Bệnh viện Thanh Nhàn nhưng không xác định được đối tượng K vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng M là người đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải T xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực đầu phố Chùa Quỳnh, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 130 màu cam đã qua sử dụng thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 106/CT/VKS-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Đình T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm

nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T với mức án từ 13 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy màu trắng đã được niêm phong bên trong có chứa là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,130 gam, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Đình T vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 130 màu cam đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h45' ngày 08/01/2021, tại khu vực trước cửa số 53 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 0,130 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Heroincó khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Xét nhân thân của bị cáo có 02 tiền án, 03 tiền sự, trong đó có 01 tiền sự ngày 20/8/2020 bị cáo bị Công an phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa hết thời hiệu. Cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục pháp luật nhiều lần nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng”. Tuy nhiên, xét bị cáo Nguyễn Đình T không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có chứa ma túy là loại Heroin, khối lượng 0,130 gam, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Đình T.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 130 màu cam; số seri 1: 3528831013118148; số seri 2: 352883101818147 đã qua sử dụng, không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại thu giữ của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đình T 13 (mười ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 08/1/2021.

2. **Về hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. **Về xử lý vật chứng**:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 0,130 gam ma túy là loại Heroin, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Đình T.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động Nokia 130 màu cam; số seri1: 3528831013118148; số seri 2: 352883101818147 đã qua sử dụng, không kiểm tra nội dung dữ liệu bên trong điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình T.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15 tháng 04 năm 2021 (TV: 173/21) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND phường B, TP.Đông Hới, T.Quảng Bình;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Tú

